Hàng rào

Sau khi dựng xong nhà kho chứa cỏ, dì Poly quyết định dùng \mathbf{m} tấm gỗ còn thừa gia cố hàng rào của vườn rau ngăn không cho gà vào phá và giao công việc này cho Tôm và Hấc Phin làm. Nhiệm vụ của hai cậu bé tội nghiệp là đóng thêm vào các tấm ván hàng rào để có hàng rào mới càng cao càng tốt. Nhìn vẽ mặt buồn thiu và lóng ngóng của 2 đứa Jim quyết định sẽ làm giúp. Hàng rào được ghép từ \mathbf{n} tấm gỗ cùng độ rộng như nhau và bằng độ rộng của các tấm gỗ còn thừa, tấm thứ \mathbf{i} có độ cao $\mathbf{a_i}$, $\mathbf{i} = 1 \div \mathbf{n}$. Tôm và Hấc Phin chỉ phải xếp các tấm còn thừa lên xe ba gác để Jim kéo đi. Các tấm gỗ được xếp thành một chồng, tính từ trên xuống tấm thứ \mathbf{j} có độ dài $\mathbf{b_j}$, $\mathbf{j} = 1 \div \mathbf{m}$. Jim kéo xe ba gác đi dọc theo hàng rào. Đến một tấm nào đó muốn gia cố Jim sẽ lấy một tấm gỗ từ xe đóng tiếp lên tấm gỗ trên hàng rào và độ cao mới của tấm này trên hàng rào sẽ là tổng độ cao của tấm cũ và tấm mới đóng thêm. Jim chỉ đóng thêm một tấm mới vào tấm cũ vì muốn đảm bảo độ chắc chắn của hàng rào. Jim có thể lấy tấm trên cùng ở xe hoặc vất ra khỏi xe một số tấm cho đến khi gặp tấm vừa \mathbf{y} . Người ta vẫn nói "Khôn đâu tới trẻ, khỏe đâu tới già!" Jim đã đứng tuổi và không còn sức để xếp lại các tấm gỗ bị bỏ ra vào xe. Ngoài ra, Jim cũng khá mê tín nên không quay lai lấy những tấm đã loai.

Hãy xác định độ cao lớn nhất có thể đạt được của hàng rào sau khi gia cố. Độ cao của hàng rào được tính bằng độ cao tấm gỗ thấp nhất trên hàng rào.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản WALL.INP:

- **♣** Dòng đầu tiên chứa số nguyên \mathbf{n} ($1 \le \mathbf{n} \le 10^5$),
- \blacktriangle Dòng thứ 2 chứa \mathbf{n} số nguyên $\mathbf{a_1}$, $\mathbf{a_2}$, ..., $\mathbf{a_n}$ $(1 \le \mathbf{a_i} \le 10^8, \mathbf{i} = 1 \div \mathbf{n})$,
- **♣** Dòng thứ 3 chứa số nguyên \mathbf{m} (1 ≤ \mathbf{m} ≤ 10⁵),
- lacktriangle Dòng cuối cùng chứ \mathbf{m} số nguyên $\mathbf{b_1}, \mathbf{b_2}, \dots, \mathbf{b_m}$ $(1 \le \mathbf{b_j} \le 10^8, \mathbf{j} = 1 \div \mathbf{m}).$

Kết quả: Đưa ra file văn bản WALL.OUT, dòng đầu tiên chứa 2 số nguyên h và k – độ cao lớn nhất có thể của hàng rào và số tấm gỗ đã được đóng thêm, mỗi dòng trong k dòng tiếp theo chứa 2 số nguyên k và k, trong đó k – tấm gỗ trên hàng rào được đóng cao hơn, k – tấm gỗ được dùng để đóng. Đưa ra phương án tùy chọn nếu tồn tại nhiều cách đóng khác nhau.

Ví dụ:

			W	'ΑΙ	LL.	INI	P	
6	5							
2	2	5	4	1	7	5		
7	7							
2	2	3	1	3	2	4	6	

		WALL.OUT	
5	3		
1	. 2		
3	3 4		
4	. 7		·

Trợ giúp

Petya và Vasya chơi cờ ca rô trong giờ nghỉ giải lao. Lưới ca rô có thể được coi là vô hạn. Petya đánh dấu \mathbf{x} còn Vasya – chữ số $\mathbf{0}$. Ai đặt được liên tiếp 5 dấu của mình theo đường ngang hoặc dọc hay theo đường chéo là thắng. Giờ nghỉ giải lao sắp hết mà ván đấu vẫn chưa kết thúc. Đến lượt Petya đi. Steve ngồi cạnh Petya sốt ruột và quyết định trợ giúp, chỉ cách đi để Petya thắng ngay sau nước đi này hoặc cùng lắm – sau nước đi tiếp theo của mình không phụ thuộc vào cách đi của Vasya.

Toàn bộ các ô có nước đi hiện nay nằm gọn trong hình chữ nhật kích thước $\mathbf{n} \times \mathbf{m}$ ô.

Hãy đưa ra số lượng vị trí khác nhau để đi nếu Petya có cách thắng ngay sau khi thực hiện một hoặc 2 nước đi và đưa ra số 0 trong các trường hợp còn lại.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản F1.INP:

- ightharpoonup Dòng đầu tiên chứa 2 số nguyên **n** và **m** ($1 \le n$, **m** ≤ 200),
- ♣ Mỗi dòng trong **n** dòng sau chứa xâu độ dài **m** chứa các ký tự từ tập {**X**. **0**. .}, ký tự '.'

chỉ ô trống. **Kết quả:** Đưa ra file văn bản F1.OUT một số nguyên – kết quả xác định được.

Ví dụ:

	F1.INP
5 3	
000 xxx	

	F1.OUT	
2		

Tìm kiếm

Máy bay tuần tiễu quân sự chiến lược trong một chuyến bay tuần tra đã gặp sự cố kỹ thuật. Tổ lái đã xử lý hết sức chuẩn mực, đưa được máy bay trở về căn cứ an toàn, nhưng một đầu đạn hạt nhân đã bị rơi xuống biển. Một lực lượng hùng hậu các tàu tìm kiếm được điều động tới khu vực dự kiến có đầu đạn thất lạc. Toàn bộ vùng biển được chia thành các băng, mỗi băng có độ rộng đơn vị. Để tránh các va chạm có thể xẩy ra giữa các tàu cũng như tránh nhiễu loạn tín hiệu dò tìm các tàu được chia thành \boldsymbol{n} nhóm, nhóm thứ \boldsymbol{i} có $\boldsymbol{c_i}$ tàu ($\boldsymbol{i} = 1 \div \boldsymbol{n}$). Nhóm thứ \boldsymbol{i} bắt đầu tìm kiếm ở băng $\boldsymbol{a_i}$ và cứ sau một đơn vị thời gian tìm kiếm thì chuyển lên phía trước $\boldsymbol{b_i}$ đơn vị độ dài, Như vậy nhóm thứ \boldsymbol{i} thực hiện việc tìm kiếm ở các băng $\boldsymbol{a_i}$, $\boldsymbol{a_i} + \boldsymbol{b_i}$, $\boldsymbol{a_i} + \boldsymbol{2b_i}$, $\boldsymbol{a_i} + \boldsymbol{3b_i}$, . . .

Có nhiều dấu hiệu cho thấy đầu đạn cần tìm có thể ở băng k.

Hãy xác định có bao nhiều tàu đã thực hiện công việc tìm kiếm ở băng k và số tàu nhiều nhất tại một thời điểm cùng tìm kiếm ở băng k.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản SOUGHT.INP:

- ightharpoonup Dòng đầu tiên chứa 2 số nguyên ightharpoonup và $ightharpoonup (1 \le n \le 10^5, 1 \le k \le 10^9)$,
- \bullet Dòng thứ \mathbf{i} trong \mathbf{n} dòng sau chứa 3 số nguyên \mathbf{a}_i , \mathbf{b}_i và \mathbf{c}_i ($1 \le \mathbf{a}_i$, \mathbf{b}_i , $\mathbf{c}_i \le 10^9$).

Kết quả: Đưa ra file văn bản SOUGHT.OUT trên dòng hai số nguyên - số lượng tàu đã tham gia tìm kiếm ở băng \mathbf{k} và số tàu nhiều nhất đồng thời tìm kiếm ở băng \mathbf{k} .

Ví dụ:

	SO	UGHT.INP
2	4	
1	1	2
1	2	3

	SOUGHT.OUT
2	2